

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 30 - 9 - 2022  
V/v tranh chấp “hôn nhân  
và gia đình, ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Tâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương;
2. Bà Lê Kim Chi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Mỹ Thanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang:** Không tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình, ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HN ngày 17 tháng 8 năm 2022, Quyết định Hãn phiên tòa số 35/2022/QĐST-HN ngày 07 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1988, nơi cư trú: ấp Trung P, xã Vĩnh P, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Pan Ling H, sinh năm 1978; nơi cư trú: số 10 hẻm 116, lầu 4, lộ Thành Công, khóm 039, p. Hậu Trang, khu Đại Lào, Tp. Cao Hùng, Đài Loan;

Địa chỉ hiện nay: số 271, lộ Sùng Vũ, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:*

Qua người thân giới thiệu, bà Nguyễn Thị T và ông Pan Ling H tìm hiểu và quen nhau sau đó đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 203 Quyển số 02 ngày 29-9-2011. Do làm giấy tờ khó khăn và phỏng vấn nhiều lần không đạt nên bà T và ông Pan Ling H không muốn duy trì hôn nhân, yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai của bị đơn ông Pan Ling H đã được Văn Phòng Kinh tế văn hóa Đài Bắc tại Thành Phố Hồ Chí Minh dịch và hợp pháp hóa lãnh ngày 03-8-2022, ông Pan Ling H trình bày do phỏng vấn nhiều lần không đạt nên ông không muốn về Việt Nam làm thủ tục, từ đó vợ chồng ít liên lạc, tình cảm xa cách, thống nhất ly hôn theo yêu cầu của bà T, về con chung, tài sản chung không có.

Tòa án không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và không tiến hành hòa giải được giữa các đương sự do bà T không yêu cầu hòa giải và ông Pan Ling H vắng mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn ông Pan Ling H vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ hai.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

Nguyên đơn cư trú tại huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, bị đơn có nơi cư trú tại Đài Loan (ngoài lãnh thổ Việt Nam). Nguyên đơn khởi kiện ly hôn, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 37; điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn ông Pan Ling H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt đến lần thứ hai Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung: Bà T và ông Pan Ling H đã tự nguyện đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 28-9-2011, vào sổ đăng ký kết hôn số 203 Quyền số 02 ngày 29-9-2011 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn được bị đơn trình bày thống nhất, nguyên nhân mâu thuẫn phát sinh do bà T thực hiện thủ tục phỏng vấn nhiều lần không đạt nên không sang Đài Loan được và vợ chồng không còn chung sống với nhau. Xét thấy, tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt. Việc bà T yêu cầu ly hôn với ông Pan Ling H là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Giấy chứng nhận kết hôn ngày 28-9-2011, sổ vào sổ số 203, Quyền số 02 ngày 29-9-2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153; Điều 273; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T được ly hôn ông Pan Ling H.

Giấy chứng nhận kết hôn ngày 28-9-2011, vào sổ đăng ký kết hôn số 230, Quyền 02 ngày 29-9-2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000188 ngày 26-7-2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Bà T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo của Nguyễn Thị T là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án Hặc ngày niêm yết bản án.

Thời hạn kháng cáo của ông Pan Ling H là 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang ;
- Cục THA dân sự tỉnh An Giang;
- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Tòa Gia đình và NCTN;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thanh Tâm**

